

**MẪU BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN CỦA CƠ SỞ GIÁO DỤC
THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC MẦM NON, GIÁO DỤC
PHỔ THÔNG, GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN**

(Kèm theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 06 năm 2024 của
Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

**ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN
TRƯỜNG THCS ĐỘC LẬP**

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm: 2024

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở giáo dục: Trường Trung học cơ sở Độc Lập.

2. Địa chỉ trụ sở chính và các địa chỉ hoạt động khác của cơ sở giáo dục, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục (sau đây gọi chung là cổng thông tin điện tử).

- Địa chỉ trụ sở: 94 Thích Quảng Đức, phường 05, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh.
- Điện thoại:
- Địa chỉ thư điện tử:
 - c2doclap.phunhuan.tphcm@moet.edu.vn
 - c2doclap.pn@hcm.edu.vn
- Cổng thông tin điện tử: <https://thcsdoclap.hcm.edu.vn>

3. Loại hình của cơ sở giáo dục: Giáo dục trung học cơ sở

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục

• Sứ mạng:

Xây dựng môi trường học tập lành mạnh, thân thiện, tích cực, có nền nếp, kỷ cương, đạt chất lượng giáo dục cao để mỗi giáo viên và học sinh đều có cơ hội phát triển tài năng, tư duy sáng tạo và kỹ năng ứng dụng của mình, thích ứng nhanh trong quá trình hòa nhập vào cuộc sống.

• Tầm nhìn:

Trở thành trường giáo dục có chất lượng cao, đào tạo những lớp học sinh khỏe về thể chất, mạnh mẽ về trí lực. Đồng thời giáo dục học sinh phát triển toàn diện, có kỹ năng sống, luôn năng động, sáng tạo, có ý chí vươn lên tự tin trong sự phát triển mở cửa của đất nước.

Trường THCS Độc Lập luôn hướng tới nền văn hoá giáo dục hiện đại, với những cách thức giao tiếp, truyền đạt mới mẻ giúp học sinh phát huy hết những năng lực tiềm ẩn của chính mình để trở thành ngôi trường tiên phong cho việc nâng cao chất lượng hệ thống giáo dục Quốc gia Việt Nam. Duy trì và phấn đấu trường THCS đạt chuẩn Quốc gia mức độ I.

- **Mục tiêu chiến lược**

- Huy động toàn bộ đội ngũ CB-GV-NV nhà trường tiếp tục thực hiện có hiệu quả hơn cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, cuộc vận động “Mỗi thầy, cô giáo là tấm gương đạo đức - tự học – sáng tạo”; Tạo các mối quan hệ đúng đắn trong nhà trường; giáo dục học sinh rèn luyện đạo đức, lối sống; chấp hành tốt Pháp luật – kỷ cương - nề nếp, văn hóa nhà trường, ngoài xã hội và trong gia đình.

- Phát triển đội ngũ CB-GV-NV vững vàng về chuyên môn, nghiệp vụ; tích cực đổi mới phương pháp dạy, học phù hợp và phát huy tính chủ thể đối với học sinh; luôn nêu cao ý thức và phấn đấu thực hiện tốt phong trào tự học tập, bồi dưỡng và hỗ trợ lẫn nhau trong việc phát triển chuyên môn và nhân cách nhà giáo của đội ngũ cán bộ, giáo viên của nhà trường.

- Xây dựng môi trường sư phạm, văn hóa nhà trường qua việc phát huy tốt phong trào thi đua xây dựng “Trường học thân thiện - học sinh tích cực” với nội dung chủ yếu: tạo khung cảnh nhà trường luôn “Xanh - Sạch - Đẹp” môi trường sư phạm lành mạnh bên trong và xung quanh nhà trường; tạo sự đoàn kết gắn bó, tôn trọng nhau giữa các thành viên trong trường; hạn chế học sinh lưu ban, bỏ học; xây dựng phương pháp dạy - học tích cực cho học sinh ở trường, ở nhà; học tập theo nhóm, tổ và tổ chức các hoạt động ngoại khóa, NGLL để giáo dục truyền thống, rèn luyện sức khỏe, thẩm mỹ và kỹ năng sống cho học sinh.

- Đổi mới công tác lãnh đạo và quản lý nhà trường; ứng dụng tích cực CNTT trong dạy học và quản lý. Xây dựng kế hoạch và huy động các nguồn lực từ nội tại và bên ngoài nhà trường trong đó chủ yếu là nguồn nội tại và của hội CMHS trường.

- Tạo dựng được môi trường học tập, rèn luyện đạt chất lượng; xây dựng được thương hiệu nhà trường và luôn tạo được niềm tin với cấp uỷ, chính quyền nhân dân địa phương.

- Tổ chức thực hiện tốt quy mô trường có 100% học sinh được học 2 buổi/ngày và đầu tư chất lượng giáo dục mũi nhọn.

- Tiếp tục duy trì trường đạt Kiểm định chất lượng giáo dục, phấn đấu xây dựng nhà trường đạt chuẩn quốc gia.

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục

- Năm 1960 trường do linh mục Phan Ngọc Toàn sáng lập và được cất lại từ năm 1967 với tên gọi “Trường trung tiểu học Nhân Vị”.

- Sau ngày giải phóng miền Nam hòa nhập với phong trào chuyên nhượng, công hiến các cơ sở giáo dục tư thục cho nhà nước, Ủy ban nhân dân và Phòng giáo dục quận Phú Nhuận đã tiếp quản ngôi trường này từ Hội dòng tu Nazareth đặt tên lại là trường Phổ thông cấp 1, 2 Đông Nhi B.

- Tháng 6 năm 1976 thực hiện chỉ thị của thành phố, Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận và Phòng giáo dục đổi tên là “Trường PTC 1, 2 Độc Lập”. Tên “Độc Lập” là để thể hiện nỗi trông chờ khắc khoải và nỗi vui mừng khôn xiết khi nước nhà thống nhất sau bao nhiêu năm chiến tranh.

- Đầu năm học 1990 – 1991 thực hiện chỉ đạo của Sở GD-ĐT và quyết định của Ủy Ban Nhân dân Thành phố về việc tách trường cấp 1, 2 nên Phòng GD-ĐT Quận Phú Nhuận đã điều học sinh cấp 1 qua trường Cổ Loa và Cao Bá Quát cùng giáo viên cấp 1 sang trường Cổ Loa, đồng thời tiếp nhận giáo viên cấp 2 ở hai trường Sông Lô và Cao Bá Quát về trường Độc Lập, kể từ đó “Trường phổ thông cấp 1, 2 Độc Lập” chuyển thành “Trường phổ thông cấp 2 Độc Lập” và hiện nay là “Trường THCS Độc Lập”.

6. Thông tin người đại diện pháp luật hoặc người phát ngôn hoặc người đại diện để liên hệ, bao gồm:

Họ và tên: HUỲNH NGỌC CHUNG

Chức vụ: Hiệu trưởng

Địa chỉ nơi làm việc: 94 Thích Quảng Đức, phường 5, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

Số điện thoại, địa chỉ thư điện tử:

c2doclap.phunhuan.tphcm@moet.edu.vn

c2doclap.pn@hcm.edu.vn

7. Tổ chức bộ máy:

a) Quyết định thành lập: 419/QĐ-UB ngày 18 tháng 4 năm 1996 của UBND quận Phú Nhuận về việc đổi tên Trường phổ thông cấp II Độc Lập thành Trường Trung học cơ sở Độc Lập;

b) Quyết định công nhận hội đồng trường, chủ tịch hội đồng trường và danh sách thành viên hội đồng trường;

c) Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, giám đốc, phó giám đốc hoặc thủ trưởng, phó thủ trưởng cơ sở giáo dục;

Hiệu trưởng: thầy Huỳnh Ngọc Chung, QĐ số 149/QĐ-UBND ngày 29 tháng 4 năm 2021 của UBND quận Phú Nhuận về bổ nhiệm Hiệu trưởng

Phó hiệu trưởng: cô Nguyễn Thị Hoàng My, QĐ số 828/QĐ-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2022 của UBND quận Phú Nhuận về bổ nhiệm Phó hiệu trưởng

Phó hiệu trưởng: thầy Đoàn Văn Hùng, QĐ số 826/QĐ-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2022 của UBND quận Phú Nhuận về bổ nhiệm Phó hiệu trưởng

d) Quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ sở giáo dục; sơ đồ tổ chức bộ máy của cơ sở giáo dục: thực hiện theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT 2018); Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 09 năm 2020 ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

đ) Quyết định thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên (nếu có): không có

e) Họ và tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc, nhiệm vụ, trách nhiệm của lãnh đạo cơ sở giáo dục và lãnh đạo các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên của cơ sở giáo dục (nếu có): không có

8. Các văn bản khác của cơ sở giáo dục: Chiến lược phát triển của cơ sở giáo dục; quy chế dân chủ ở cơ sở của cơ sở giáo dục; các nghị quyết của hội đồng trường; quy định về quản lý hành chính, nhân sự, tài chính; chính sách thu hút, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; kế hoạch và thông báo tuyển dụng của cơ sở giáo dục và các quy định, quy chế nội bộ khác (nếu có).

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo						Hạng chức danh nghề nghiệp			Chuẩn nghề nghiệp								Chương trình bồi dưỡng			
			TS	ThS	ĐH	CD	TC	Dưới TC	Hạng III	Hạng II	Hạng I	Tốt	Tỷ lệ %	Khá	Tỷ lệ %	Đạt	Tỷ lệ %	Chưa đạt	Tỷ lệ %	Đạt	Tỷ lệ %	Chưa đạt	Tỷ lệ %
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	70	0	10	54	6																	
I	Giáo viên Trong đó số giáo viên dạy môn:																						
1	Toán	11		0	11				3	8				11					11	100			
2	Lý	3		1	2				1	2			3						3	100			
3	Hóa	4		1	2				1	2			3						4	100			
4	Sinh	3		0	3				2	1			3										
5	KHTN																						
6	Văn	11		4	7				3	9			11										
7	Sử	4		0	4				2	2			3										

[illegible]

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Số phòng học	36	1,1m ² /hs
II	Loại phòng học		//
1	Phòng học kiên cố	36	1,1m ² /hs
2	Phòng học bán kiên cố	0	0
3	Phòng học tạm	0	0
4	Phòng học nhờ	0	0
5	Số phòng học bộ môn	1	1,1 m ² /hs
6	Số phòng học đa chức năng (có phương tiện nghe nhìn)	0	0
7	Bình quân lớp/phòng học	33:36	0,91
8	Bình quân học sinh/lớp	1332:33	40
III	Số điểm trường	1	//
IV	Tổng số diện tích đất (m²)	3370	2,63 m ² /hs
V	Tổng diện tích sân chơi, bãi tập (m²)	900	0,70 m ² /hs
VI	Tổng diện tích các phòng	2880	//
1	Diện tích phòng học (m ²)	1728	//
2	Diện tích phòng học bộ môn (m ²)	48	//
3	Diện tích phòng chuẩn bị (m ²)	0	//
3	Diện tích thư viện (m ²)	48	//
4	Diện tích nhà tập đa năng (Phòng giáo dục rèn luyện thể chất) (m ²)	0	//
5	Diện tích phòng khác (...)(m ²)	1056	//
VII	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)	82	
1	Khối lớp 6	21	//
2	Khối lớp 7	20	//
3	Khối lớp 8	20	//
4	Khối lớp 9	21	//
5	Khu vườn sinh vật, vườn địa lí (diện tích/thiết bị)	0	//
VIII	Tổng số máy vi tính đang sử dụng phục vụ học tập (Đơn vị tính: bộ)	90	//

IX	Tổng số thiết bị đang sử dụng			41	Số thiết bị/lớp
1	Ti vi			33	1
2	Cát xét			12	0,38
3	Đầu Video/đầu đĩa			0	0
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể			4	0,13
5	Thiết bị khác...			//	//
	Nội dung			Số lượng (m ²)	
X	Nhà bếp			48	
XI	Nhà ăn			230	
	Nội dung	Số lượng phòng, tổng diện tích (m ²) 8 phòng, 550 m ²	Số chỗ 650	Diện tích bình quân/chỗ 0,85 m ² /chỗ	
XII	Phòng nghỉ cho học sinh bán trú	18 phòng, 1050 m ²	650	1,62 m ² /chỗ	
XIII	Khu nội trú	0	0	0	
XIV	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m ² /học sinh
			Chung	Nam/Nữ	Chung Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	0	0	4/4	0 0,08
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*	2	0	0	0 0

(*Theo [Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT](#) ngày 28/2/2011 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trung học phổ thông có nhiều cấp học và [Thông tư số 27/2011/TT-BYT](#) ngày 24/6/2011 của Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhà tiêu - điều kiện bảo đảm hợp vệ sinh).

	Nội dung	Có	Không
XV	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	X	
XVI	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	X	
XVII	Kết nối internet (ADSL)	X	
XVIII	Trang thông tin điện tử (website) của trường	X	
XIX	Tường rào xây	X	

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

a) Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của đơn vị; kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá;

b) Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục, đạt chuẩn quốc gia của cơ sở giáo dục qua các mốc thời gian; kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 05 năm và hằng năm.

NỘI DUNG KẾ HOẠCH CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

TT	Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả cần đạt (so với hiện trạng)	Công việc/giải pháp cần thực hiện	Chủ trì và phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện và hoàn thành	Dự kiến kinh phí	Điều kiện hỗ trợ khác	Ghi chú
MỨC 1, 2, 3								
1	Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường							
	Tiêu chí 1.9	Thực hiện quy chế dân chủ	Cung cấp các văn bản có liên quan về Quy chế dân chủ cơ sở; Chỉ đạo Phó hiệu trưởng quản lý nền nếp kỉ luật xây dựng Quy tắc ứng xử trong nhà trường dựa theo Quy tắc ứng xử Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, đưa Quy tắc ứng xử trở thành tiêu chí chấm điểm vào bảng điểm thi đua, thường xuyên kiểm tra, nhắc nhở giáo viên phải giữ gìn phẩm chất nhà giáo, đặc biệt là khi sử dụng các trang mạng xã hội.	Hiệu trưởng CTCĐ Công đoàn	Năm học 2023-2024.	không		
	Tiêu chí 1.10	Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học	Phối hợp với các ban ngành đoàn thể nhằm giữ gìn an ninh, an toàn trường học; Tiếp tục phối hợp với Công an phường trong việc quản lý các hộ kinh doanh ăn uống xung quanh trường nhằm đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm và an ninh trật tự xung quanh trường. Hiệu trưởng chỉ đạo Bí thư chi đoàn giáo viên, Tổng phụ trách và Liên đội nhà trường tăng cường thêm các buổi tuyên truyền về Luật an toàn giao thông, về kỹ năng sống cho học sinh. Ngoài ra, Hiệu trưởng chỉ đạo Phó hiệu trưởng cơ sở vật chất thực hiện kế hoạch, phương án tập huấn công tác phòng chống	Hiệu trưởng Các ban ngành đoàn thể GV, NV BTCĐ TPT	Năm học 2023-2024.	Theo thực tế		

			thâm họa, thiên tai, phân công Chi đoàn giáo viên thực hiện tuyên truyền.					
2	Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên							
	Tiêu chí 2. 2	Đối với giáo viên	Tiếp tục làm tốt công tác giáo dục tư tưởng đạo đức, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm cho đội ngũ GV, nâng cao tỷ lệ GVDG, GVCNG. Phấn đấu 100% GV có trình độ trên chuẩn vào năm 2025. Ổn định đội ngũ GVBM; phân công nhiệm vụ phù hợp để phát huy năng lực, sở trường của từng GV. BGH quán triệt, lồng ghép việc giáo dục tư tưởng, đạo đức, tác phong, lối sống cho CBGV, NV vào các buổi họp Hội đồng sư phạm hằng tháng. Thường xuyên theo dõi, kiểm tra để ngăn chặn và xử lý nghiêm, kịp thời các biểu hiện vi phạm đạo đức nhà giáo, vi phạm quy chế chuyên môn, ... của GV. Hiệu trưởng tham mưu UBND quận sắp xếp đội ngũ GVBM phù hợp về cơ cấu bộ môn; hạn chế sự luân chuyển, điều động để đảm bảo tính ổn định. Hằng năm, Hiệu trưởng nhà trường tổ chức thảo luận, lấy ý kiến của Phó hiệu trưởng và trưởng các đoàn thể để quyết định phân công nhiệm vụ cho GV đảm bảo hợp lý. Điều chỉnh, bổ sung Quy chế đánh giá xếp loại, Quy chế chi tiêu nội bộ nhằm động viên, khích lệ, tạo điều kiện thuận lợi cho GV hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao	Hiệu trưởng, PHT TTCM GV.	Năm học 2023-2024	Theo thực tế		

	Tiêu chí 2.3	Đối với nhân viên	BGH, phân công việc cho NV theo năng lực và trình độ phù hợp nhất, để hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học. Hàng năm, BGH xây dựng kế hoạch cụ thể xác định rõ số lượng NV cần để đáp ứng các hoạt động của nhà trường. BGH, thường xuyên động viên khích lệ NV hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Nhà trường tạo điều kiện tốt nhất, để NV được đi học các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ nâng cao tay nghề.	BGH, thường xuyên tham mưu với PGD&ĐT phòng nội vụ, duy trì đủ số lượng NV đáp ứng nhiệm vụ hành chính nhà trường, cử nhân viên đi đào tạo quản lý thiết bị đồ dùng dạy học.	Hàng tháng	Theo thực tế		
3	Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học							
	Tiêu chí 3.1	Khuôn viên, khu sân chơi, bãi tập	Hiệu trưởng đã xây dựng kế hoạch giáo dục thể chất, kết hợp với TTVH TDTT quận Phú Nhuận giảng dạy các chương trình thể dục thích hợp nhằm giải quyết vấn đề khó khăn về sân bãi tập thể dục hiện nay của trường. Những năm học tiếp theo, Hiệu trưởng có kế hoạch đề xuất UBND quận Phú Nhuận, PGD-ĐT quận Phú Nhuận sửa chữa bổ sung cơ sở vật chất để phục vụ tốt cho công tác giảng dạy. Tiếp tục duy trì việc bảo quản và sử dụng sân chơi, bãi tập, trang thiết bị chuyên dụng hiệu quả. Thường xuyên chăm sóc cây xanh, vệ sinh môi trường sạch sẽ tạo cảnh quan môi trường xanh- sạch- đẹp- an toàn.	BGH, PGD-ĐT, UBND phường, quận GV, HS	Hàng tháng	Theo quy chế chỉ tiêu nội bộ		

[illegible]

	Tiêu chí 5.5	Hình thành, phát triển các kỹ năng sống cho học sinh	Chỉ đạo PHT chuyên môn thực hiện kế hoạch giảng dạy kỹ năng sống hiệu quả thông qua việc hợp tác với Trung tâm giảng dạy kỹ năng sống GAIA, giảng dạy có bài bản nhằm đạt kết quả tốt. Chỉ đạo giáo viên bộ môn giảng dạy kỹ năng sống tích hợp vào các môn học và qua các tiết sinh hoạt lớp, chào cờ, sinh hoạt Đội,... tuyên truyền các chủ đề về kỹ năng sống cho học sinh. Thực hiện kế hoạch ứng dụng giáo dục STEM, tổ chức các ngày hội khoa học, đẩy mạnh hoạt động câu lạc bộ khoa học nhằm tạo sân chơi lành mạnh, giúp học sinh hứng thú, say mê nghiên cứu khoa học.	BGH, GV, HS Trung tâm AMA	Hàng tháng	Theo quy chế chi tiêu nội bộ		
	Tiêu chí 5.6	Kết quả giáo dục	Tiếp tục chỉ đạo việc tăng cường đổi mới phương pháp giảng dạy, chú trọng phương pháp dạy học theo cá thể hóa giúp cho học sinh tích cực học tập, nâng cao chất lượng giáo dục. Xây dựng kế hoạch giáo dục, tổ chức phong trào học tập tích cực, đặc biệt đối với học sinh khá - giỏi, quan tâm đến việc rèn kỹ năng thực hành, kỹ năng tự nghiên cứu của học sinh; tích cực phối hợp với cha mẹ học sinh để động viên, tạo điều kiện học sinh học tập đem lại nhiều thành tích cho trường. Hiệu trưởng chỉ đạo Phó hiệu trưởng chuyên môn phân loại học sinh ngay từ đầu năm học, xếp lớp theo trình độ học sinh ở các khối 7, 8, 9 để có các biện pháp phụ đạo học sinh yếu kém, nâng cao chất lượng giáo dục, nâng cao tỷ lệ lên lớp thẳng ngày càng tăng.	BGH, TPTĐ, GVCN, GV	Hàng tháng	Không		

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Thông tin về kế hoạch hoạt động giáo dục của năm học:

a) Kế hoạch tuyển sinh của đơn vị, trong đó thể hiện rõ đối tượng, chỉ tiêu, phương thức tuyển sinh, các mốc thời gian thực hiện tuyển sinh và các thông tin liên quan (đính kèm)

b) Kế hoạch giáo dục của cơ sở giáo dục;

c) Quy chế phối hợp giữa cơ sở giáo dục với gia đình và xã hội trong việc chăm sóc, giáo dục học sinh;

d) Các chương trình, hoạt động hỗ trợ học tập, rèn luyện, sinh hoạt cho học sinh ở cơ sở giáo dục;

đ) Thực đơn hàng ngày của học sinh (nếu có).

2. Thông tin về kết quả giáo dục thực tế của năm học trước:

STT	Nội dung	Tổng số	Chia ra theo khối lớp			
			Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9
I	Số học sinh chia theo hạnh kiểm	1294	393	304	229	368
Theo thông tư 22						
1	Tốt (tỷ lệ so với tổng số)	827 (63.91%)	345 (87.79%)	280 (92.11%)	202 (88.21%)	
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	87 (6.72%)	42 (10.69%)	23 (7.57%)	22 (9.61%)	
3	Đạt (tỷ lệ so với tổng số)	9 (0,7%)	4 (1.02%)	1 (0.33%)	4 (1.75%)	
4	Chưa đạt (tỷ lệ so với tổng số)	3 (0,23%)	2 (0.51%)	0 (0%)	1 (0.44%)	
Theo thông tư 58						
1	Tốt (tỷ lệ so với tổng số)	304 (23.49%)				304 (23.49%)
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	55 (4.25%)				55 (4.25%)
3	Trung bình (tỷ lệ so với tổng số)	9 (0,7%)				9 (0,7%)
4	Yếu (tỷ lệ so với tổng số)	0 (0%)				0 (0%)
II	Số học sinh chia theo học lực	1294	393	304	229	368

Theo thông tư 22						
1	Tốt (tỷ lệ so với tổng số)	424 (45.79%)	176 (44.78%)	148 (48.68%)	100 (43.67%)	
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	316 (34.13%)	134 (34.1%)	94 (30.92%)	88 (38.43%)	
3	Đạt (tỷ lệ so với tổng số)	175 (18.9%)	79 (20.1%)	56 (18.42%)	40 (17.47%)	
4	Chưa đạt (tỷ lệ so với tổng số)	11 (1.19)	4 (1.02%)	6 (1.97%)	1 (0.44%)	
Theo thông tư 58						
1	Giỏi (tỷ lệ so với tổng số)	135 (36.68%)				135 (36.68%)
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	121 (32.88%)				121 (32.88%)
3	Trung bình (tỷ lệ so với tổng số)	112 (30.43%)				112 (30.43%)
4	Yếu (tỷ lệ so với tổng số)	0 (0%)				0 (0%)
5	Kém (tỷ lệ so với tổng số)	0 (0%)				0 (0%)
III	Tổng hợp kết quả cuối năm	1294	393	304	229	368
1	Lên lớp (tỷ lệ so với tổng số)	1286 (99.38%)	389 (98.98%)	301 (99.01%)	228 (99.56%)	368 (100%)
Theo thông tư 22						
a	Học sinh xuất sắc (tỷ lệ so với tổng số)	128 (13.82%)	49 (12.47%)	46 (15.13%)	33 (14.41%)	
b	Học sinh giỏi (tỷ lệ so với tổng số)	290 (31.32%)	124 (31.55%)	100 (32.89%)	66 (28.82%)	
Theo thông tư 58						
	Học sinh giỏi (tỷ lệ so với tổng số)	135 (36.68%)			154 (40.21%)	118 (42.29%)
b	Học sinh tiên tiến	116			130	90

	(tỷ lệ so với tổng số)	(31.52%)			(33.94%)	(32.26%)
2	Thi lại (tỷ lệ so với tổng số)	8 (0.62%)	2 (0.51%)	6 (1.97%)	0 (0%)	0 (0%)
3	Lưu ban (tỷ lệ so với tổng số)	0 (0%)	4 (1.02%)	3 (0.98%)	1 (0.44%)	0 (0%)
4	Chuyển trường đến/đi (tỷ lệ so với tổng số)	15/56 (1.15%/4.33%)	0/18	7/11	4/11	4/16
5	Bị đuổi học (tỷ lệ so với tổng số)		/	/	/	/
6	Bỏ học (qua kỳ nghỉ hè năm trước và trong năm học) (tỷ lệ so với tổng số)	0	/	/	/	/
IV	Số học sinh đạt giải các kỳ thi học sinh giỏi					
1	Cấp tỉnh/thành phố	11	/	/	/	/
2	Quốc gia, khu vực một số nước, quốc tế	00	/	/	/	/
V	Số học sinh dự xét hoặc dự thi tốt nghiệp	368	/	/	/	368
VI	Số học sinh được công nhận tốt nghiệp	368	/	/	/	368
1	Giỏi (tỷ lệ so với tổng số)	135 (36.68%)	/	/	/	135 (36.68%)
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	121 (32.88%)	/	/	/	121 (32.88%)
3	Trung bình (tỷ lệ so với tổng số)	112 (30.43%)	/	/	/	112 (30.43%)
VII	Số học sinh nam/số học sinh nữ	705/589	213/180	166/138	123/106	203/165
X	Số học sinh dân tộc thiểu số	27	9	6	4	8

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

1. Tình hình tài chính của đơn vị trong năm tài chính trước liền kề thời điểm báo cáo theo quy định pháp luật, trong đó có cơ cấu các khoản thu, chi hoạt động như

sau:

a) Các khoản thu phân theo: Nguồn kinh phí (ngân sách nhà nước, hỗ trợ của nhà đầu tư; học phí, lệ phí và các khoản thu khác từ người học; kinh phí tài trợ và hợp đồng với bên ngoài; nguồn thu khác) và loại hoạt động (giáo dục và đào tạo; khoa học và công nghệ; hoạt động khác);

b) Các khoản chi phân theo: Chi tiền lương và thu nhập (lương, phụ cấp, lương tăng thêm và các khoản chi khác có tính chất như lương cho giáo viên, giảng viên, cán bộ quản lý, nhân viên,...); chi cơ sở vật chất và dịch vụ (chi mua sắm, duy tu sửa chữa, bảo dưỡng và vận hành cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuê mướn các dịch vụ phục vụ trực tiếp cho hoạt động giáo dục, đào tạo, nghiên cứu, phát triển đội ngũ,...); chi hỗ trợ người học (học bổng, trợ cấp, hỗ trợ sinh hoạt, hoạt động phong trào, thi đua, khen thưởng,...); chi khác.

2. Các khoản thu và mức thu đối với người học, bao gồm: học phí, lệ phí, tất cả các khoản thu và mức thu ngoài học phí, lệ phí (nếu có) trong năm học và dự kiến cho từng năm học tiếp theo của cấp học hoặc khóa học của cơ sở giáo dục trước khi tuyển sinh, dự tuyển.

3. Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí, học bổng đối với người học.

4. Số dư các quỹ theo quy định, kể cả quỹ đặc thù (nếu có).

5. Các nội dung công khai tài chính khác thực hiện theo quy định của pháp luật về tài chính, ngân sách, kế toán, kiểm toán, dân chủ cơ sở.

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

1. Thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao:

Trong những năm qua tập thể cán bộ - giáo viên - nhân viên trường THCS Độc Lập đã nỗ lực hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao liên tục nhiều năm liền, với kết quả như sau:

1.1. Một số chỉ tiêu chung:

Nội dung	Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023	Năm học 2023-2024
HỌC SINH			
TS học sinh	1211	1214	1294
Kết quả lên lớp	1190	1194	1283
Kết quả tốt nghiệp	100%	100%	100%
Hiệu suất đào tạo	93%	92,3%	96,1%
Học sinh giỏi cấp trường	529	437	553

Nội dung	Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023	Năm học 2023-2024
HỌC SINH			
Học sinh giỏi cấp Quận	19	19	31
Học sinh giỏi cấp Thành phố	13	13	11
Huy động			
Duy trì sĩ số (%)	100%	97,6%	96,8%
CÁN BỘ- GIÁO VIÊN – NHÂN VIÊN			
Tổng số CB-GV	67	65	73
Tổng số tổ	07	07	07
Số tổ đạt LĐTT	07	07	07
Số lượng GV đạt chuẩn đào tạo,	64	59	61
Số lượng GV trên chuẩn đào tạo	06	06	07
Đề tài nghiên cứu khoa học, SKKN	01/01	01/01	01/05
Giáo viên giỏi cấp Trường	11	15	7
Giáo viên giỏi cấp Quận - TP	04	0	2
Cá nhân hoàn thành nhiệm vụ	67	65	73
Cá nhân đạt LĐTT	67	65	73
Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	05	03	14
Chiến sĩ thi đua cấp TP	/	/	/
Nhà giáo ưu tú	0	0	0

1.2. Thực hiện Nâng cao chất lượng Dạy - Học, đổi mới phương pháp Dạy và Học, xây dựng môi trường học thân thiện:

*** Công tác chỉ đạo chuyên môn, xây dựng kế hoạch năm học của trường:**

Đối với lớp 6, lớp 7, lớp 8 thực hiện theo Chương trình GDPT 2018, nhà trường thực hiện theo Công văn số 4284/SGDĐT-GDTrH ngày 09 tháng 8 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2023 - 2024; Công văn số 494/KH-THCS ngày 25 tháng 8 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Phú Nhuận về Kế hoạch hoạt động tổ phổ thông năm học 2023 – 2024; Ngay từ đầu năm nhà trường đã xây dựng và triển khai xây dựng kế hoạch giáo dục năm học 2023-2024 theo yêu cầu chỉ đạo của cấp trên; Thực hiện nghiêm túc kế hoạch giảng dạy, chương trình, tài liệu của các cấp, phân công giáo viên giảng dạy theo chuyên môn và trình độ, giáo viên ngay từ đầu năm đã được phân công đi tập huấn các đợt do cấp trên thực hiện, đảm bảo được yêu cầu bộ môn đề ra. Kế hoạch dạy học các bộ môn theo chương trình GDPT 2018 được các thầy cô trong tổ, nhóm thống nhất lập kế hoạch từ đầu năm để tổ nhóm chuyên môn, Ban Giám hiệu phê duyệt. Các tổ chuyên môn, các giáo viên đã xây dựng, triển khai kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện của nhà trường. Kế hoạch bài dạy theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học.

Đối với các lớp 9 thực hiện theo Chương trình GDPT 2006, nhà trường thực hiện đúng các chương trình và kế hoạch dạy học đầu năm đã được Phòng GD&ĐT phê duyệt.

Kết quả 100% tổ, nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch hoạt động theo năm học đầy đủ, chi tiết; đăng ký chỉ tiêu thi đua cụ thể và thực hiện khá tốt các chỉ tiêu đã đăng ký. Có hai giáo viên đạt danh hiệu giáo viên giỏi cấp quận. (thầy Lê Vương Đệ đạt giải hai; cô Nguyễn Ngọc Minh Thư đạt giải khuyến khích); Hai giáo viên có thành tích trong việc bồi dưỡng học sinh giỏi cấp thành phố năm học 2023 – 2024 (thầy Nguyễn Minh Thành, cô Tăng Thị Mỹ Hoanh); Hai nhà giáo trẻ tiêu biểu cấp quận: Thầy Hoàng Văn Bình và cô Tăng Thị Mỹ Hoanh.

* Tổ chức dạy - học và sinh hoạt 2 buổi/ngày:

Trường tổ chức hoạt động dạy hai buổi/ngày với 100% lớp. Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch dạy hai buổi ngay từ đầu năm học và yêu cầu giáo viên thống nhất xây dựng kế hoạch riêng cho từng bộ môn, chủ yếu củng cố kiến thức và luyện tập kỹ năng thực hành, chú trọng phương pháp dạy theo hướng cá thể hóa học sinh, xây dựng nội dung nâng cao dành cho học sinh khá, giỏi và nội dung củng cố kiến thức với học sinh trung bình, yếu.

* Việc giáo dục đạo đức, giáo dục pháp luật cho học sinh:

Nhà trường tổ chức giáo dục đạo đức, giáo dục pháp luật kết hợp trong các buổi sinh hoạt dưới cờ, trong các tiết dạy GDCD, qua hình ảnh tuyên truyền, băng-rôn, ...Tăng cường công tác tư vấn học đường nhằm tư vấn cho học sinh, cha mẹ học sinh các vấn đề liên quan đến tâm lý lứa tuổi. Phổ biến và quán triệt đến học sinh và cha mẹ học sinh toàn trường quy định về văn minh học đường. Đẩy mạnh việc thực hiện quy định về văn minh học đường. Cải tiến nội dung các buổi sinh hoạt chào cờ đầu tuần, qua đó giáo dục học sinh nêu cao ý thức tự giác thực hiện các nhiệm vụ của người học sinh đối với trường lớp, nhiệm vụ người con trong gia đình, nhiệm vụ người công dân thực hiện nếp sống văn minh đô thị, an toàn giao thông với các hình thức giáo dục đa dạng. Lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức học sinh, giáo dục ý thức phòng chống

bạo lực học đường, ý thức giữ vệ sinh bản thân, vệ sinh môi trường, giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng ứng xử văn hóa, phòng ngừa các tệ nạn xã hội. Đầu năm học Hiệu trưởng chỉ đạo cho TPT phối hợp với bộ phận giám thị, GVCN các lớp thường xuyên sinh hoạt vào giờ sinh hoạt đầu tuần, giờ sinh hoạt chủ nhiệm với chủ đề “Học sinh nói không với hành vi đánh nhau, bạo lực” nhằm nâng cao nhận thức của học sinh về việc kiên quyết phê phán, bài trừ hành vi đánh nhau thông qua hình thức trực tuyến. Khi học sinh trở lại trường học, Nhà trường phối hợp với các Ban ngành, đoàn thể ở địa phương cùng gia đình giáo dục, ngăn chặn kịp thời những hành vi bạo lực, những biểu hiện tổ chức đánh nhau. Tổ chức cho học sinh và tập thể lớp học ký cam kết không tham gia đánh nhau, không mang theo và sử dụng hung khí.

- Tăng cường công tác quản lý học sinh; xử lý công khai, nghiêm minh, dứt điểm với các trường hợp vi phạm.
- Chủ động phối hợp với công an, chính quyền và các tổ chức đoàn thể tại địa phương; chú trọng công tác xây dựng mô hình liên kết chặt chẽ để huy động sức mạnh tổng hợp của toàn xã hội.
- Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho học sinh, đặc biệt là pháp luật về An toàn giao thông, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội.

Tiếp tục xây dựng và đẩy mạnh tổ tư vấn tâm lý cho học sinh, thuận lợi của nhà trường là có 01 giáo viên chuyên ngành tư vấn tâm lý, tư vấn cho học sinh ở trường.

Tăng cường thực hiện các biện pháp giáo dục, tuyên truyền để học sinh hiểu rõ những tác động xấu của trò chơi trực tuyến (gameonline) khi tham gia chơi quá nhiều, chơi trò chơi với nội dung bạo lực, đồi trụy,...; Phối hợp chặt chẽ với gia đình học sinh và địa phương để quản lý, kiểm soát việc truy cập internet của học sinh.

Xây dựng và phát triển quy ước ứng xử văn hóa trong trường học hướng tới xây dựng văn hóa học đường ở mỗi nhà trường.

Tổ chức các hoạt động văn hóa dân gian: Đoàn Thanh niên phối hợp cùng giáo viên lịch sử chủ trì cung cấp tài liệu về giới thiệu trò chơi dân gian, tổ chức các loại hình trò chơi dân gian vào trên cổng thông tin điện tử của nhà trường, trang fangape của Đoàn-Đội nhằm giáo dục truyền thống địa phương, truyền thống tốt đẹp của dân tộc.

Tổ chức Lễ giỗ Quốc tổ Hùng Vương trang trọng, giúp học sinh hiểu thêm về truyền thống và đạo lý tốt đẹp của dân tộc

**Việc triển khai thực hiện các phương pháp dạy học tích cực; dạy học các chủ đề tích hợp liên môn:*

Nhà trường coi trọng việc dạy cách học và cách tự học cho học sinh, khuyến khích học sinh học tập tích cực, chủ động, sáng tạo, không tiếp thu một chiều, có suy nghĩ và biết phản biện để tự nâng cao chất lượng giáo dục của mỗi cán bộ, giáo viên và học sinh, giáo viên làm cố vấn và các hình thức hoạt động tập thể vui mà học nhằm làm cho học sinh tích cực trong học tập, rèn luyện.

Xây dựng và tổ chức tiết học “Thân thiện, tích cực” ở mỗi lớp học để rút kinh nghiệm trong trường. Khuyến khích sáng kiến trong việc dạy của giáo viên và trong việc học của học sinh, chú trọng việc ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nâng cao

chất lượng giáo dục. Thực hiện chủ trương: Mỗi giáo viên phải đều có một đổi mới cụ thể về phương pháp dạy học gắn với nhu cầu, thực tiễn.

Cụ thể: Học môn KHTN đẩy mạnh việc thực hành thí nghiệm; môn Lịch Sử-Địa lý thông qua kênh hình trong tranh, bản đồ và SGK. Tất cả các bộ môn đều vận dụng bảng phụ, phiếu học tập, hệ thống các tình huống nhằm kích thích tính tích cực tự giác học tập của HS. Trong từng tiết học lồng ghép giáo dục kỹ năng sống qua từng bộ môn, đồ vui phản ứng nhanh trong tiết học nếu thời gian cho phép. Anh vẫn dùng hệ thống tranh ảnh đàm thoại kích thích tư duy HS. Mỗi tổ chuyên môn có biện pháp hướng dẫn cho học sinh kỹ năng đọc sách, tra cứu tài liệu và xử lý thông tin trên Internet phù hợp với lứa tuổi; cập nhật tri thức mới, giúp học sinh hứng thú học tập và cảm thấy mỗi ngày đến trường là một ngày vui, rèn luyện cho học sinh có kỹ năng vận dụng tri thức qua sách vở vào đời sống, vào việc nuôi dưỡng ý chí, hoài bão lí tưởng phẩm chất đạo đức học sinh phù hợp lứa tuổi. Xây dựng cơ chế thông tin hai chiều qua việc thành lập hộp thư “Điều em muốn nói” nhằm giúp giữa nhà trường với học sinh về tình hình dạy và học cũng như các hoạt động, nhu cầu của học sinh trong nhà trường để cùng nhau xây dựng “Trường học thân thiện học sinh tích cực”. Thực hiện Tiết dạy: Đổi mới sinh hoạt chuyên môn dựa trên phân tích hoạt động của học sinh, nhằm quan tâm đến từng đối tượng học sinh, đặc biệt là học sinh yếu kém về học lực, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt, để tổ chức dạy học cho phù hợp với từng đối tượng.

** Tổ chức dạy ngoại ngữ, dạy học các chủ đề tích hợp liên môn, dạy học theo định hướng Giáo dục STEM:*

Từ đầu năm học, Ban giám hiệu nhà trường đã quan tâm, triển khai tổ chức dạy ngoại ngữ, các hoạt động nghiên cứu khoa học kỹ thuật của học sinh dù còn gặp nhiều khó khăn về các nguồn lực (nhân lực, vật lực, tài lực, thời gian, ...). Tổng số lớp học ngoại ngữ và số lượng các câu lạc bộ ứng dụng phương pháp Stem qua các năm học như sau:

Nội dung	Năm học 2022-2023	Năm học 2023-2024
Số lớp Tăng cường tiếng anh	18	21
Số lớp tiếng anh giao tiếp với người nước ngoài	32	33

Trong những năm gần đây, ngoài việc nhà trường tổ chức tốt việc dạy học tăng cường tiếng anh, nhà trường có các lớp học anh văn giao tiếp trong đó học sinh được giao tiếp trực tiếp với người nước ngoài giúp cho các em tự tin, trau dồi khả năng nói tiếng anh.

Nhà trường đã triển khai thực hiện dạy học theo phương pháp Stem, xây dựng các câu lạc bộ (CLB) học tập cho học sinh như CLB KHTN (thiết kế nhiều mô hình như: tên lửa nước, điều chế la bàn, thiết kế máy chống trộm, thiết kế máy rửa tay tự động, mô hình nhà thông minh); CLB TDTT (bóng bàn, bóng rổ, cầu lông, đá cầu); CLB Võ thuật; qua đó rèn luyện cho các em kỹ năng sống, năng lực về khoa học kỹ thuật giúp cho các em gặt hái được nhiều kết quả

** Tình hình thực hiện đổi mới kiểm tra, đánh giá xếp loại học sinh. Công tác tổ chức kiểm tra học kỳ:*

Nhà trường ban hành Quy chế Kiểm tra, đánh giá năm học 2023-2024. Việc thực hiện đánh giá, xếp loại học sinh theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT và Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020, Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT thực hiện có hiệu quả về hình thức, phương pháp, kỹ thuật, công cụ kiểm tra, đánh giá; kết hợp đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Việc thực hiện đánh giá kết quả học tập của học sinh theo chuẩn kiến thức kỹ năng, theo ma trận, bảng đặc tả, kiểm tra đánh giá trực tuyến theo thông tư 09/BGDĐT. Các bài kiểm tra được đánh giá chung đề, cùng thời điểm đảm bảo công bằng, nghiêm túc khách quan đúng quy chế. Việc thực hiện chấm chữa trả bài nghiêm túc, đặc biệt môn Tiếng Anh đã phối hợp với GV người nước ngoài kiểm tra kỹ năng nghe nói cho học sinh. Nhà trường thực hiện tốt công tác đổi mới trong kiểm tra, đánh giá xếp loại học sinh. Sử dụng phần mềm quản lý điểm và xếp loại học lực. Việc xếp loại hạnh kiểm được tích hợp từ kết quả học sinh rèn luyện đạo đức, nề nếp, tác phong với kết quả tham gia các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, tham gia phong trào đoàn thể, tham gia công tác xã hội,...

Trong việc xây dựng nguồn đề phục vụ cho công tác kiểm tra đánh giá, từng tổ chuyên môn chú trọng xây dựng ma trận đề kiểm tra, đánh giá theo từng chủ đề, từng chương theo yêu cầu chuẩn kiến thức và kỹ năng chương trình với các cấp độ: biết, thông hiểu, vận dụng (mức độ thấp và cao). Học sinh phải hiểu bài, biết tổng hợp kiến thức và có thể biểu đạt chính kiến của bản thân khi làm bài, khắc phục tình trạng dạy chay-học vẹt, ghi nhớ máy móc, không yêu cầu làm bài theo “mẫu”. Tiếp tục đổi mới cách ra đề kiểm tra theo hướng chuyển đổi mục tiêu dạy học “tiếp cận kiến thức” sang “tiếp cận hình thành năng lực”, lấy khâu kiểm tra, đánh giá làm mũi đột phá. Đề kiểm tra chuyển đổi từ kiểm tra kiến thức là chủ yếu sang kiểm tra các năng lực (các năng lực cốt lõi của học sinh Việt Nam) là chủ yếu, đảm bảo 3 mức độ: Nhận biết, thông hiểu và vận dụng. Thực hiện đánh giá bằng nhận xét (không đánh giá bằng cho điểm) đối với các môn Mỹ thuật, Âm nhạc, Thể dục. Đối với môn Giáo dục công dân, GVBM thực hiện việc kết hợp giữa đánh giá bằng cho điểm mức độ đạt được về kiến thức và kỹ năng với việc theo dõi sự tiến bộ về thái độ, hành vi trong việc rèn luyện đạo đức, lối sống của học sinh. Đối với các môn: Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, giáo viên bộ môn thực hiện tiếp tục đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng đặt câu hỏi mở, đòi hỏi học sinh phải vận dụng tổng hợp kiến thức, kỹ năng và những kiến thức đã được học, hạn chế học sinh chỉ ghi nhớ máy móc, không nắm vững kiến thức, kỹ năng môn học.

Nhà trường tiếp tục thực hiện xây dựng "*Nguồn học liệu mở*" (thư viện) câu hỏi, bài tập, đề thi, kế hoạch bài dạy, tài liệu tham khảo có chất lượng trên Website của Bộ, Sở GDĐT, Phòng GDĐT và các trường học để giáo viên và học sinh có thể tham khảo. Khi ra đề phải có xây dựng ma trận đề kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu chuẩn kiến thức và kỹ năng chương trình với các cấp độ: biết, thông hiểu, vận dụng. Học sinh phải hiểu bài, biết tổng hợp kiến thức và có thể biểu đạt chính kiến của bản thân khi làm bài, hạn chế tình trạng học vẹt ghi nhớ máy móc. Việc phân bố HS phòng thi thực hiện danh sách học sinh theo A, B, C của từng khối lớp, bố trí mỗi phòng tối đa 25 học sinh và có giáo viên coi kiểm tra; chỉ đạo giáo viên coi kiểm tra thật nghiêm túc.

Các nhóm bộ môn gửi đề thi đề nghị. Các phó hiệu trưởng duyệt đề và gửi về PGD. Tổ chức tốt việc bảo mật đề và tổ chức coi và chấm kiểm tra nghiêm túc, khách quan. Lập hội đồng chuyên môn duyệt đề kiểm tra 1 tiết và ra đề kiểm tra chính thức. Chỉ đạo

giáo viên bộ môn nghiêm túc coi trọng việc thực hiện các bài kiểm tra thường xuyên (miệng, 15') 1 tiết, ra đề, coi kiểm tra, chấm, trả bài nghiêm túc.

*** Công tác tổ chức bồi dưỡng học sinh giỏi:**

Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng các đội tuyển học sinh giỏi cấp thành phố; đăng ký chỉ tiêu dự thi các môn theo chỉ đạo của Phòng GDĐT, phù hợp điều kiện chất lượng học sinh các đội tuyển nhà trường.

Kết quả đạt được trong năm học 2023 – 2024: 24 HS K9 vào đội tuyển HSG cấp quận (vòng 2) : 6 MTCT, 5 văn, 1 địa, 5 sử, 1 sinh, 6 toán; 4 giải 3 cấp TP: 1 văn (HS Phan Minh Xuân Vy 9a2), 1 Máy tính cầm tay (Hoàng Minh Thiên 9a2), 2 toán (Lê Đức An, Nguyễn Công Thành 9a2); 1 giải 3 hội thi An toàn giao thông vì nụ cười ngày mai (HS Lưu Nguyễn Quang Anh 7a1), đại diện thi cấp quốc gia; 4 HS vào đội tuyển Khéo tay kỹ thuật cấp quận

*** Nâng cao chất lượng giảng dạy và công tác quản lí qua việc ứng dụng công nghệ thông tin vào bài dạy:**

Những năm qua, Bộ GD-ĐT chỉ đạo việc đổi mới nội dung, thay đổi chương trình sách giáo khoa. Công nghệ thông tin (CNTT) trong dạy và học đã trở thành một bộ phận không thể thiếu, góp phần nâng cao chất lượng dạy và học, đưa việc học tập các bộ môn trở nên nhẹ nhàng và có hiệu quả, mở ra một không gian mới giúp cho giáo viên sáng tạo nhiều hơn trong công tác giảng dạy và mang đến cho học sinh những bài học sống động, gần gũi. Hiện nay, cơ sở vật chất của nhà trường qua các năm đã được trang bị đầy đủ khang trang và khá hiện đại. Cụ thể như sau:

Nội dung	Năm học 2022-2023	Năm học 2023-2024
Số phòng gắn TiVi có kết nối Wifi	32	33
Số màn chiếu Procheter	4	4
Bảng tương tác	2	2
Số phòng học vi tính (phòng/ 45 máy)	2	2
Thư viện có trang bị máy vi tính		14

Việc ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lí và đổi mới phương pháp dạy học đã mở ra những triển vọng to lớn trong việc đổi mới các phương pháp và hình thức dạy học theo cách tiếp cận kiến tạo, phương pháp dạy học theo dự án, dạy học theo phương pháp nghiên cứu bài học, dạy học phát hiện và giải quyết vấn đề... càng có điều kiện để ứng dụng rộng rãi. Đẩy mạnh việc thiết kế bài giảng E-learning, xây dựng nguồn học liệu số. Đầu tư máy vi tính tại phòng thư viện cho học sinh truy cập tài liệu. Qua đó hằng năm trường đạt bình quân 90% số tiết dạy học bằng bài giảng điện tử tạo tiết học hứng thú hơn, giúp học sinh dễ nhớ bài, rút ngắn thời gian ôn bài tại nhà. Kết quả học tập của học sinh qua các năm từ đó mà tăng cao. Nhà trường quản lý đề kiểm tra 1 tiết, kiểm tra học kỳ, điểm số của giáo viên bằng phương tiện công nghệ thông tin. Nhà trường triển khai các văn bản chỉ đạo đến CB-GV-NV nhà trường qua hộp thư điện tử. Tuy nhiên cũng có tồn tại nhà trường cần khắc phục như: một số

ít bài giảng điện tử được thiết kế còn sa vào việc trình chiếu hình ảnh, chưa chú trọng khai thác các tình huống sư phạm nhằm rèn tư duy và giáo dục toàn diện học sinh.

** Xây dựng môi trường trường học thân thiện qua việc tổ chức triển khai các tiết học ngoài nhà trường, dạy học qua các hoạt động trải nghiệm, sáng tạo:*

Môi trường trường học thân thiện là tạo nên một môi trường giáo dục (cả về vật chất lẫn tinh thần) an toàn, bình đẳng, tạo hứng thú cho học sinh trong học tập, góp phần đảm bảo quyền được đi học và học hết cấp của học sinh, nâng cao chất lượng giáo dục trên cơ sở tập trung mọi nỗ lực của nhà trường vì người học, với các mối quan tâm thể hiện thái độ thân thiện và tinh thần dân chủ. Với phương châm **mỗi ngày trẻ em đến trường là một ngày vui**. Trường THCS Độc Lập luôn xây dựng một môi trường trường học mà các em sẽ cảm nhận được sự thoải mái khi việc học của mình vừa gắn với kiến thức trong sách vở, vừa thông qua sự thâm nhập, trải nghiệm của chính bản thân trong các hoạt động ngoại khóa, trong các trò chơi dân gian, các hoạt động tập thể vui mà học. Trong các năm qua trường đã tổ chức triển khai các tiết học ngoài nhà trường, các hoạt động trải nghiệm sáng tạo như:

Nội dung tổ chức hoạt động/ số lần thực hiện	Năm học 2023-2024
Ngày hội Pháp luật	1
Ngày hội Hướng nghiệp	1
Ngày hội phân loại rác thải	1
Phong trào “Mảng xanh lớp học”	1
Phong trào “Nụ cười hồng–Cùng bạn đến lớp”	1
Phong trào “Ngày hội heo đất”; “Kế hoạch nhỏ”	2
Diễn đàn “Điều em muốn nói”	2
Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp (HĐGD NGLL)	18
Hoạt động trải nghiệm	18
Hội Thi “Lớn lên cùng sách”	1
Hội thi “Văn hay chữ tốt”	1
Hội thi “Làm lồng đèn-Hóa trang chị hằng chú cuội”	1
Sinh hoạt truyền thông “Sức khỏe sinh sản cho học sinh”	1
Chuyên đề tâm lý “Bạo lực học đường”	1
Lễ hội Halloween	1
Hội thi văn nghệ “Sức sống măng non”	1

Trường THCS Độc Lập tổ chức tốt các hoạt động ngoại khóa, văn nghệ nhằm giáo dục truyền thống và giáo dục thẩm mỹ đúng đắn cho học sinh; gắn kết các hoạt động ngoại khóa với phong trào thi đua "Xây dựng trường học thân thiện - học sinh tích cực". Công tác giáo dục đạo đức, giáo dục pháp luật được chú trọng, khuyến khích học sinh đề xuất sáng kiến và cùng với các thầy cô giáo thực hiện các giải pháp để việc dạy và học có hiệu quả ngày càng nâng cao. Qua đó các em đã gặt hái được nhiều thành tích trong học tập, cụ thể: Thực hiện thiết kế Videoclip hội thi: "An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai" đạt giải ba cấp thành phố năm học 2023 - 2024; hội thi "trực tuyến tìm hiểu quy định pháp luật về trẻ em năm học 2023 – 2024" đạt giải khuyến khích cấp quận; Cuộc thi "Lớn lên cùng sách" đạt giải 2 cấp thành phố...

Một số hoạt động đã mang lại những kết quả ý nghĩa như: Tổ chức hội thu phong trào "Nụ cười hồng – Cùng bạn đến trường" kết quả thu được 3.152 quyển tập. Trao tặng tập cho các em học sinh khó khăn tại trường 1.650 quyển tập, Trao tặng Hội đồng Đội 500 quyển tập, trao tặng trường THCS Đào Duy Anh 100 quyển tập trong trương trình Hỗ trợ Liên đội khó khăn, khen thưởng Châu ngoan Bác Hồ tiêu biểu 500 quyển tập; Trường tổ chức hội thu "Lồng đèn – Đêm trăng Rằm" đã trao được 33 phần quà Trung thu gồm bánh và lồng đèn đến các em chính khoá và 35 phần quà Trung thu gồm sữa Milo, bánh trung thu và lồng đèn đến các em học sinh phổ cập tại trường vào buổi tối; Tổ chức "Hội Khuyến học" gây quỹ khuyến học kết quả thu được 43.829.000 đồng và tổ chức trao học bổng cho 30 học sinh khó khăn tại trường và 13 suất cho học sinh phổ cập, trị giá 500.000/suất. Trong đó, trường trao tặng 1 chiếc xe đạp trị giá 1.700.000 đồng cho 1 em học sinh có thành tích học tập xuất sắc, vươn lên trong cuộc sống. Ngoài ra, hội khuyến học nhà trường còn trao tặng 4 chiếc xe đạp cho 4 em học sinh đạt thành tích học tập xuất sắc, tham gia tích cực hoạt động đội; có tinh thần, trách nhiệm và sự tiên phong khi tham gia phong trào nhà trường và được trao tặng vào lễ bế giảng năm học 2023 – 2024; Tổ chức "Kế hoạch nhỏ" thu được 20.619.000 đồng, trao tặng Hội đồng Đội Quận và Thành phố 4.164.000, tổ chức công trình Măng non là 12 suất học bổng cho các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn, trị giá 300.000/suất và trao tặng 1 cây kèn trumpet trị giá 3.500.000 cho Đội nghi lễ nhà trường; Tổ chức hội thu nhu yếu phẩm vì hành trình "Măng non sẵn sàng vì biên giới biển đảo" thu được 1.485 dây dầu gội – sữa tắm các loại, chia thành 2 đợt đến Hội đồng Đội quận.

1.3. Công tác xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ Cán bộ - Giáo viên:

Trong công tác đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng cán bộ, Chủ tịch Hồ Chí Minh diễn đạt một cách cụ thể và thiết thực: "Cán bộ là cái gốc của mọi công việc"; "Có cán bộ tốt thì việc gì cũng xong". Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ có vị trí rất quan trọng, là sự quyết định cho chất lượng giáo dục của mỗi đơn vị. Đội ngũ CB-GV-CNV của trường THCS Độc Lập có 7 Thạc sỹ, 56 Đại học, 6 Cao đẳng, 9 Trung cấp lý luận chính trị. Hiểu được tầm quan trọng trong công tác xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ - giáo viên, nhà trường luôn tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ, giáo viên, nhân viên theo dự các lớp tập huấn bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ đồng thời tổ chức tự bồi dưỡng nghiệp vụ cán bộ quản lý và giáo viên về các chuyên đề: Công tác chủ nhiệm lớp; Công tác tư vấn học đường; Đổi mới phương pháp dạy học; Sử dụng phương tiện dạy học hiện đại; Hỗ trợ đồng nghiệp, phát triển nghề nghiệp giáo viên THCS; Hướng dẫn cách viết sáng kiến kinh nghiệm; Trình bày văn bản đúng thể thức quy định hiện hành.

* Việc đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn và tổ chức các hoạt động báo cáo chuyên đề, hội thảo, hội thi, hội giảng, tham quan học tập:

Trong các năm học, Ban giám hiệu luôn chỉ đạo giáo viên tiếp tục thực hiện việc nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

Kết quả 100% tổ nhóm thực hiện dạy học theo hướng nghiên cứu bài học. Nhà trường tổ chức 19 tiết chuyên đề, 16 tiết thao giảng cấp trường ở các bộ môn về đổi mới phương pháp dạy học, 1 tiết thao giảng, 1 tiết chuyên đề cấp quận môn Hoạt động trải nghiệm-hướng nghiệp, 6 tiết hoạt động trải nghiệm sáng tạo ở thư viện. Tiếp tục chia sẻ kinh nghiệm sử dụng bảng tương tác, tạo điều kiện thuận lợi để giáo viên sử dụng phương tiện dạy học hiện đại. CB-GV-NV cập nhật kịp thời các thông tin mới về công tác pháp chế, về những thay đổi trong cách ghi điểm trong sổ điểm và học bạ.

1.4. Thực hiện công tác chăm lo đời sống cán bộ, giáo viên, công nhân viên:

Những năm qua công tác chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cán bộ, giáo viên, công nhân viên luôn được công đoàn trường Trung học cơ sở Độc Lập xác định là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên. Các hoạt động đó được thực hiện theo hướng thiết thực và hiệu quả. Qua các năm học các hoạt động công tác chăm lo đời sống cán bộ, giáo viên, công nhân viên như sau: Tặng quà ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3 và ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10; Tặng quà ngày nhà giáo Việt Nam 20/11; Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho CB-GV-CNV; Khen thưởng “Phụ nữ hai giỏi” và Tổ chức tham quan nghỉ dưỡng hè hàng năm.

1.5. Hoạt động sáng kiến, hiến kế góp phần hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ:

Trong những năm qua, Trường đã có một số hoạt động sáng tạo và sáng kiến đem lại hiệu quả cao trong quản lý và dạy học như sau:

Sáng kiến: “Các giải pháp quản lý thực hiện chuyển đổi số và ứng dụng CNTT trong giảng dạy của giáo viên đạt hiệu quả.”

Hiệu quả áp dụng sáng kiến: Giáo viên ứng dụng CNTT vào công tác giảng dạy thường xuyên và hiệu quả. Cán bộ, giáo viên, nhân viên sử dụng, ứng dụng các phần mềm vào quản lý, giảng dạy và làm việc hiệu quả.(Đáp ứng yêu cầu công tác chuyển đổi số theo chỉ đạo của cấp trên). Giảm bớt thời gian và chi phí trong công tác quản lý và làm việc của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Sáng kiến: “Giải pháp duy trì, phát triển văn hóa đọc cho học sinh trường THCS Độc Lập”

Hiệu quả áp dụng sáng kiến: Giải pháp áp dụng cho 32 lớp với 1218 học sinh. Qua đó, giải pháp với học sinh trường THCS Độc Lập cụ thể như sau: trong giờ ra chơi từ tháng 11 đến tháng 3, cứ 400 lượt học sinh tìm đến thư viện thì sẽ có 332 học sinh thích “Góc đọc sách”, chiếm 83%.

Ngoài ra, “Góc đọc sách” của thư viện đã được tu sửa, bài trí có sức hút hơn: sơn kệ và tường với màu sắc bắt mắt, treo thêm 3 câu châm ngôn về việc đọc sách, trang trí thêm 5 mô hình sách với nội dung là câu chuyện Bác Hồ. Bên cạnh đó, ngoài 20 bộ bàn ghế cũ, nhà trường đã mua sắm thêm 35 bộ bàn ghế sạch đẹp và đóng mới hoàn toàn 4 kệ sách lớn, mua sắm 2 tủ sách lưu động phục vụ cho việc sắp xếp hơn 7500 đầu sách, thuận tiện cho học sinh tìm kiếm sách.

Bên cạnh đó, 32/32 lớp đã đóng góp được thêm 160 đầu sách đa dạng thể loại trong chương trình “Tủ sách ước mơ”, trong đó 55 quyển thể loại sách lịch sử (chiếm 34,37%); 70 quyển truyện ngắn (chiếm 43,75%) và 35 quyển tạp chí song ngữ Anh - Việt (chiếm 21,85%).

Qua thống kê và ghi nhận thể loại sách trong thư viện mà 1218 học sinh đến thư viện tìm đọc, chúng tôi ghi nhận kết quả như sau: với 311 học sinh lớp 6 có 150/311 học sinh, chiếm tỉ lệ 48% chọn đọc sách tham khảo, 116/ 311 học sinh chiếm tỉ lệ 37% chọn đọc sách kỹ năng và 45/311 học sinh chiếm tỉ lệ 15% yêu thích truyện tranh; với 243 học sinh lớp 7 có 114/243 học sinh chiếm tỉ lệ 47% chọn đọc sách tham khảo, 97/253 học sinh chiếm tỉ lệ 40% chọn đọc sách kỹ năng và 32/243 học sinh chiếm tỉ lệ 13% chọn đọc truyện tranh; với 383 học sinh lớp 8, có 245/383 học sinh chiếm tỉ lệ 64% chọn đọc sách tham khảo, 107/383 học sinh chiếm tỉ lệ 28% chọn đọc sách kỹ năng và 31/ 383 học sinh chiếm tỉ lệ 8% chọn đọc truyện tranh; với 281 học sinh lớp 9, có 202/281 học sinh chiếm tỉ lệ 72% chọn đọc sách tham khảo, 68/281 học sinh chiếm tỉ lệ 24% chọn đọc sách kỹ năng và 11/281 học sinh chiếm tỉ lệ 4% chọn đọc truyện tranh. Như vậy, tỉ lệ học sinh đến thư viện chọn đọc sách tham khảo nhiều nhất (48% - 47% - 64% - 72%) và tỉ lệ chọn đọc truyện tranh ít nhất ở cả 4 khối (15% - 13% - 8% - 4%). Qua đó, chúng tôi ghi nhận chất lượng 100% học sinh đọc sách đã có thay đổi và việc định hướng thể loại sách đạt hiệu quả.

Ngoài ra, học sinh đã quan tâm nhiều hơn đến 3 câu lạc bộ sinh hoạt tại thư viện, cứ 400 em học sinh thực hiện khảo sát thì 155 em chủ động đăng ký tham gia câu lạc bộ Văn học, chiếm tỉ lệ 38,75%, 170 em đăng ký Phát thanh Măng non, chiếm tỉ lệ 42,5% và 75 em tham gia câu lạc bộ Đọc sách, chiếm tỉ lệ 18,75%. Thành tích của thành viên câu lạc bộ Văn học: 1 học sinh đoạt giải 3 trong hội thi “Lớn lên cùng sách” cấp TP, 2 học sinh đoạt giải 1 cuộc thi “Sách ước mơ” cấp trường. Có 23/34 tiết Sinh hoạt lớp đổi mới phương pháp sinh hoạt bằng hình thức “Tiết học từ sách”, chiếm tỉ lệ 67,65%.

Từ những điều trên, chúng tôi ghi nhận giải pháp có dấu hiệu tốt trong việc duy trì, phát triển văn hóa đọc cho học sinh trường THCS Độc Lập và giải pháp cần được duy trì áp dụng trong thời gian dài để có được hiệu quả được cao hơn

Sáng kiến: Giải pháp sử dụng học liệu số để rèn luyện, phát triển kỹ năng tự học môn Giáo dục địa phương 6 cho học sinh trường THCS Độc Lập

Hiệu quả áp dụng sáng kiến: Giải pháp áp dụng 9 lớp 6 với số lượng 405 học sinh. Lượng truy cập trang thư viện số tăng nhanh, học sinh thường xuyên theo dõi và phản hồi với nhân viên thư viện về các tài liệu cập nhật mới. Theo khảo sát về lượt truy cập, tháng 2 năm 2023 có 29 lượt / ngày, nhưng đến tháng 12 năm 2023 lượt truy cập tăng lên 47 lượt/ ngày, tăng 162 % trong 10 tháng. Bên cạnh đó, học sinh đã mạnh dạn gửi về phòng thư viện các nội dung, tài liệu trong các tiết học trên lớp để cập nhật, tạo sự phong phú kho học liệu số. Tháng 2 năm 2023 khi vừa xây dựng, học liệu số chỉ có 32 tài liệu cho tất cả các môn học, nhưng đến tháng 12 năm 2023, số lượng bài trên kho học liệu số là 54 bài giảng điện tử và 181 video, 22 tệp hình ảnh trong tài liệu tham khảo. Ngoài việc kỹ năng tự học được học sinh áp dụng nhiều trong môn Giáo dục địa phương, kỹ năng này còn được áp dụng trong môn Lịch sử địa lý và các môn học khác: Kết quả học tập của học sinh lớp 6 sau một học kì với môn Giáo dục địa phương là 100% đạt, tỉ lệ dưới trung bình của môn Lịch sử địa lý giảm nhiều (học kì 1 2,3%; học kì 2 0,5%, giảm 1,8%)

2. Trong công tác chấp hành các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước:

Đối với đội ngũ CB-GV-NV.

- Tổ chức quán triệt đầy đủ tình hình và nhiệm vụ năm học 2023 - 2024, quán triệt chủ đề năm học, tạo chuyển biến tích cực trong tư tưởng đội ngũ, hết lòng phấn đấu vì sự phát triển của học sinh.

- Tiếp tục thực hiện việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

- Hàng tháng, trong buổi họp chi bộ, họp HĐSP, giới thiệu các bài báo viết về tư tưởng tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trích từ Sổ tay Xây dựng Đảng và kể chuyện về tấm gương đạo đức Bác Hồ, rút ra bài học tư tưởng vận dụng vào công việc hàng ngày.
- Nhà trường xây dựng phong trào thi đua kể chuyện, phát thưởng, khen ngợi các cá nhân, tổ nhóm có câu chuyện kể sâu sắc và học tập nhiều bài học quý giá về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.
- Mỗi đảng viên đăng ký chương trình hành động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn liền với việc thực hiện nhiệm vụ được giao. Duy trì “Không gian văn hóa Hồ Chí Minh” tại đơn vị.

- Tạo mọi điều kiện thuận lợi để CB-GV-NV phát huy dân chủ cơ sở, tích cực góp ý xây dựng đơn vị trên cơ sở đoàn kết, hợp tác, chia sẻ. Ban lãnh đạo nhà trường phát huy vai trò người đứng đầu, đoàn kết, hợp tác, gương mẫu, sẵn sàng lắng nghe, tiếp thu các kiến nghị của CB-GV-NV và tích cực giải quyết các vấn đề nhận diện trong đơn vị.

- Yêu cầu 100% nhà giáo thực hiện nghiêm Quy định đạo đức nhà giáo, đánh giá việc rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, nâng cao tâm và tầm của người thầy trong nỗ lực đổi mới hoạt động giáo dục của nhà trường. Nhà trường xây dựng Quy chế thực hiện ứng xử, giao tiếp giữa các mối quan hệ trong nhà trường.

- Tăng cường công tác pháp chế và phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Đẩy mạnh công tác vận động quần chúng trong tập thể lãnh đạo của đơn vị. Triển khai tuyên truyền đến 100% CB-GV-NV các nội dung của Nghị quyết chi bộ nhà trường trong năm 2023, đẩy mạnh vai trò lãnh đạo toàn diện của chi bộ trong mọi hoạt động của đơn vị.

- BGH, tổ trưởng, nhóm trưởng chuyên môn thường xuyên tiến hành kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn trong hoạt động lên lớp, soạn giảng, chấm trả bài kiểm tra.

❖ Kết quả:

- Tạo được sự gắn bó, đoàn kết, nhất trí trong cấp ủy và Ban Giám hiệu nhà trường.
- Phát huy tốt dân chủ cơ sở. Các biểu quyết trong Hội nghị CBCCVC của nhà trường đạt 100% ý kiến đồng thuận sau khi thảo luận.

Đối với học sinh.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả việc thực hiện 5 nội dung phong trào thi đua "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực", phát huy kết quả đã đạt về nội dung "Xanh, sạch, đẹp, an toàn", nội dung "Dạy học hiệu quả", nội dung "Hoạt động tập thể" và chú trọng tiếp tục tăng cường "Rèn kỹ năng sống", "Tìm hiểu, chăm sóc di tích lịch sử, văn hóa".
- Đẩy mạnh việc giáo dục lễ giáo cho học sinh. Chú trọng đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác giáo dục đạo đức, nhân cách, giá trị sống, kỹ năng sống cho học sinh.
- Đánh giá đúng thực chất kết quả rèn luyện hạnh kiểm của học sinh để giáo dục các em ý nghĩa phân đấu vì giá trị thật, chất lượng thật. Xử lý nghiêm trường hợp học sinh vi phạm quy định không được quay cóp trong khi làm bài kiểm tra. Trong năm học này không có trường hợp học sinh vi phạm trong kiểm tra học kỳ.
- Xây dựng mối quan hệ thầy trò thân thiện nhưng vẫn duy trì kỷ cương học đường, từng bước nâng cao chất lượng văn hóa học đường, giúp học sinh cảm nhận được đến trường là một niềm vui nhằm thu hút học sinh hướng đến cuộc sống lành mạnh, văn hoá.
- Tăng cường công tác quản lý học sinh; giáo dục an toàn, đảm bảo an ninh trật tự trường học, phòng chống tội phạm, bạo lực, phòng, chống ma túy và tệ nạn xã hội.
- Tăng cường công tác tư vấn học đường nhằm tư vấn cho học sinh, cha mẹ học sinh các vấn đề liên quan đến tâm lý lứa tuổi. Phổ biến và quán triệt đến học sinh và cha mẹ học sinh toàn trường quy định về văn minh học đường. Đẩy mạnh việc thực hiện quy định về văn minh học đường.
- Lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức học sinh, giáo dục ý thức phòng chống bạo lực học đường, ý thức giữ vệ sinh bản thân, vệ sinh môi trường, giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng ứng xử văn hóa, phòng ngừa các tệ nạn xã hội.

❖ **Kết quả:**

- 100% CB-GV-NV ký cam kết thực hiện các tiêu chí xây dựng "Trường học an toàn về ANTT" năm học 2023 - 2024.
- 100% CMHS và học sinh ký cam kết không vi phạm luật giao thông và phòng – chống trò chơi trực tuyến không lành mạnh, thực hiện việc phân loại rác tại nguồn.
- Không có hiện tượng học sinh đánh nhau nghiêm trọng gây thương tích.
- Không có học sinh vi phạm pháp luật hoặc vướng vào tệ nạn xã hội.

3. Hoạt động Đảng và Đoàn thể:

3.1. Đảng bộ/Chi bộ:

Hàng năm, thực hiện hướng dẫn của Đảng ủy Phường 5 quận Phú Nhuận, chi bộ tổ chức đánh giá phân loại tổ chức cơ sở đảng và đảng viên, kết quả từ năm 2013 đến nay đều được đánh giá từ mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Tích cực thực hiện công tác xây dựng Đảng, đổi mới công tác kiểm tra Đảng tại đơn vị.

Chi bộ được Đảng ủy Phường 5 nhiều năm liền biểu dương danh hiệu "Trong sạch – vững mạnh".

Chi bộ đã có thành tích tốt trong việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách HCM” giai đoạn 2021-2022; 2023-2024

Chi bộ đạt thành tích điển hình trong việc học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh giai đoạn 2016-2021

3.2. Công đoàn:

Công đoàn trường Trung học cơ sở Độc Lập hoạt động theo điều lệ và quy định hiện hành của Liên đoàn lao động quận Phú Nhuận, giám sát việc thực hiện Quy chế dân chủ và công khai của nhà trường, chăm lo và bảo vệ lợi ích chính đáng và hợp pháp của đoàn viên công đoàn; động viên, khuyến khích đoàn viên công đoàn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; tổ chức sinh hoạt định kỳ hàng tháng

Công đoàn đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Công đoàn xuất sắc”

3.3. Đoàn thanh niên/Chi đoàn :

Chi đoàn giáo viên nhà trường hoạt động theo điều lệ và quy định tổ chức Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, có xây dựng kế hoạch hoạt động năm, kế hoạch hoạt động tháng; tổ chức sinh hoạt định kỳ hàng tháng theo quy định, tổ chức Đại hội Chi đoàn theo hướng dẫn của Đoàn Phường 5; các hoạt động của chi đoàn góp phần tích cực trong các hoạt động của nhà trường

Chi đoàn đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Chi đoàn xuất sắc”

Liên Đội đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Liên Đội xuất sắc”.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(ký tên, đóng dấu)